

Số: /KH-UBND

Thuận Lộc, ngày tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Xuân năm 2024

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2023

I. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Vụ xuân năm 2023, đạt được kết quả thắng lợi toàn diện; mặc dù, ảnh hưởng dịch, bệnh trên cây trồng vật nuôi, giá cả vật tư nông nghiệp, giá xăng dầu cũng như các mặt hàng tăng cao. Nhưng nhờ sự chỉ đạo sâu sát của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các ngành, đoàn thể từ cấp xã đến thôn nên sản xuất nông nghiệp đã đạt được kết quả cả về diện tích và năng suất, sản lượng các loại cây trồng đều đạt và vượt kế hoạch đề ra; lĩnh vực chăn nuôi, xây dựng mô hình kinh tế đạt được kết quả khởi sắc, tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát.

2. Đối với trồng trọt

2.1. Cây lúa:

+ Cây lúa vụ Xuân diện tích gieo cấy 391,95 ha đạt 100% kế hoạch, tập trung chủ yếu 03 loại giống: Nếp N98, 97, Hà phát 3, BT07 kháng bạc lá.

+ Năng suất đạt: 62,21/tạ/ha, đạt 106,09% kế hoạch; sản lượng: 2.438,4/tấn.

+ Xây dựng 8 cánh đồng mẫu tại 8 thôn, chủ yếu sản xuất 2 loại giống, nếp 98, Hà phát 3.

2.2. Rau màu các loại:

Diện tích 15 ha chủ yếu là đất vườn. Tổng sản lượng đạt 1,150 tấn. Chủ yếu trồng các loại: Ngô, khoai lang, rau muống, rau cải các loại, đậu các loại, rau thơm các loại, bầu bí mướp, hành tỏi....

3. Chăn nuôi - Thú y

3.1. Chăn nuôi

- Tổng đàn trâu, bò 359 con, trong đó: Đàn bò trại 136 con; bò trong hộ dân 125 con, trâu 98 con; tổng đàn lợn 1311 con, trong đó: Khánh Giang 1265 con, trong Nhân dân 46 con; đàn gia cầm 30.000 con.

3.2. Thú y

- Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt kết quả cao: Tiêm phòng bệnh VDNC cho đàn trâu, bò đạt 97,3%; LMLM đạt 85,5%; tiêm phòng đại chó đạt 98,3%.

3. Nuôi trồng Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 15 ha, sản lượng khai thác 37 tấn; duy trì và phát triển các mô hình như nuôi lươn không bùn, ốc bươu thương phẩm cho

thu nhập ổn định¹; nhân rộng 01 mô hình nuôi ốc bươu thương phẩm với diện tích 300m²; phát triển mới 01 mô hình nuôi cá rô đầu vuông, diện tích 3000m², quy mô 16 vạn con/lúa.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh, dịch bệnh chưa được kịp thời; công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm đạt kết quả chưa cao;
- Sản xuất tuy đã có nhiều mô hình khá nhưng chưa thực sự hiệu quả và còn mang tính nhỏ lẻ, người dân còn sử dụng nhiều loại giống lúa trên một xứ đồng, gây khó khăn trong việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật và quản lý chất lượng giống.
- Công tác quản lý giết mổ, kê khai tổng đàn chưa kịp thời.
- Mô hình nuôi lươn không bùn đã được thành lập nhưng có chiều hướng đi xuống, chưa nhân rộng phát triển được;
- Chưa liên doanh liên kết được nhiều diện tích trong sản xuất để tạo ra sản phẩm hàng hóa, sản xuất đa số còn manh mún nhỏ lẻ.
- Công tác phá bờ thửa nhỏ, hình thành ô thửa lớn triển khai còn chậm.

2. Nguyên nhân.

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết vụ xuân 2023 đầu vụ cơ bản thuận lợi cho các loại cây trồng phát triển, tại thời điểm lúa trổ do độ ẩm, mưa nắng đan xen rất thuận lợi cho các loại sâu bệnh bùng phát và đã gây hại trên đồng ruộng.
- Sản xuất nông nghiệp còn bấp bênh, một số sản phẩm đầu ra giá cả thấp, không có lợi nhuận cho người chăn nuôi; trong khi đó giá cả đầu vào lại cao, thiếu ổn định, như: Xăng dầu, phân bón....

2.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Tư tưởng, tư duy bảo thủ trong sản xuất nông nghiệp của Nhân dân còn lớn, đang muốn sử dụng các biện pháp sản xuất lạc hậu, sử dụng nhiều loại thuốc độc hại trong sản xuất.
- Công tác chỉ đạo sản xuất, một số đồng chí được phân công phụ trách chỉ đạo các đơn vị thôn chưa phát huy hết trách nhiệm của mình.
- Một số cấp ủy, ban cán sự thôn đang ngại khó trong việc vận động, đăng ký phá bờ thửa nhỏ, hình thành ô thửa lớn.
- Một số hộ còn quá tùy tiện trong sản xuất, chưa chấp hành quy trình, kỹ thuật, phòng trừ cỏ dại trên ruộng lúa giao vai, dịch bệnh trên gia súc gia cầm; Trong công tác tiêm phòng người chăn nuôi đang tìm nhiều lý do biện hộ trốn tránh, chưa chủ động phối hợp thực hiện.

¹ Mô hình nuôi ốc bươu thương phẩm của ông, Lê Đình Hóa, ông Nguyễn Tiến Oánh, Ông Lê Hữu Liên, được duy trì, cho thu nhập ổn định. Phát triển mới mô hình ốc biêu thương phẩm ông Phạm Mạnh Hồng. Duy trì các mô hình nuôi lươn không bùn của ông Trần Văn Thăng, ông Trần Văn viết, ông Lê Hữu Liên, ông Trần Quang Đạt, xây dựng mới mô hình nuôi cá rô đầu vuông ông Trần Văn Mai.

3. Bài học kinh nghiệm:

- Trước hết vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị;
- Các vùng sản xuất cần bố trí lại một cách hợp lý, xác định rõ nét về các sản phẩm lợi thế của địa phương như giống lúa chất lượng cao, bố trí thành vùng sản xuất cụ thể.
- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật khâu sản xuất đến chăn nuôi, ký kết đến tận hộ chăn nuôi phải thực hiện công tác tiêm phòng đảm bảo để hạn chế dịch bệnh. Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ khuyến nông, thú y nhằm nâng cao trình độ chuyên môn để tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
- Chỉ đạo HTX Nông Nghiệp cung cấp dịch vụ phân bón, giống, thuốc BVTV chất lượng tốt để phục vụ bà con nông dân sản xuất nông nghiệp

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2024

I. NHẬN ĐỊNH THỜI TIẾT, THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Nhận định thời tiết từ tháng 12/2023 đến tháng 5/2024

Theo dự báo của Đài Khí tượng thủy văn Hà Tĩnh, hiện nay, trạng thái khí quyển và đại dương đang trong điều kiện El Nino. Dự báo trong ba tháng tới, El Nino tiếp tục duy trì với xác suất trên 95% sau đó cường độ giảm dần và có khả năng chuyển pha trung tính vào giữa năm 2024; Từ tháng 01 - 04/2024, bão/ATNĐ ít có khả năng hoạt động trên khu vực Biển Đông. Nền nhiệt độ mùa Đông Xuân năm nay có xu thế cao hơn TBNN khoảng 1,0 - 1,50C; rét đậm, rét hại có xu thế ít hơn TBNN cả số đợt cũng như số ngày có rét; rét tập trung trong tháng 12/2023 - 01/2024, trong đó tháng 01/2024 là tháng tập trung nhiều các đợt rét đậm, rét hại. Lượng mưa tháng 12/2023 và tháng 01/2024, khu vực ven biển cao hơn từ 15 - 25% so với TBNN, khu vực miền núi xấp xỉ TBNN, tháng 02 - 05/2024 ở mức thấp hơn so với TBNN.

2. Thuận lợi.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền, MTTQ và các ban ngành, đoàn thể các cấp quan tâm vào cuộc để tập trung chỉ đạo cũng như có các cơ chế, chính sách để khuyến khích, đưa nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật áp dụng vào sản xuất.
- Vụ Xuân là vụ chính để đảm bảo lương thực cho hộ gia đình sử dụng cả năm nên Nhân phần khởi, tích cực hơn.
- Cơ giới trong nông nghiệp ngày được ứng dụng rộng rãi nhất là khâu làm đất, thu hoạch tạo điều kiện cho việc giảm công lao động, đẩy nhanh thời vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Thời điểm xuống giống các trà lúa tập trung trước Tết Nguyên đán nên giảm áp lực về thời vụ gieo cấy.

- Kết cấu hạ tầng, đường giao thông nông thôn nội đồng và hệ thống kênh mương tưới tiêu... ngày càng được đầu tư nâng cấp tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất.

2. Khó khăn.

- Thời điểm xuống giống tập trung cơ bản trùng vào tiết Tiểu Hàn – Đại Hàn, nguy cơ chịu ảnh hưởng của rét đậm rét hại gây khó khăn trong tổ chức, chỉ đạo và triển khai sản xuất; giai đoạn lúa trổ bông xung quanh trung tuần tháng 3 âm lịch khả năng chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc cuối vụ gây mưa ẩm tạo điều kiện cho các đối tượng sâu bệnh phát sinh gây hại, đặc biệt là bệnh đạo ôn cổ bông.

- Sản xuất chưa phân vùng cụ thể, quá trình sản xuất người dân còn tùy tiện, bảo thủ; công tác chăn nuôi chưa chú trọng, nuôi theo hình thức quảng canh, thiếu quan tâm chất lượng sản phẩm, tư tưởng người dân chỉ thực hiện năm 2 vụ lúa việc mở rộng quy mô đầu tư còn hạn chế, nên chưa có các sản phẩm chủ lực mang lại kinh tế cao.

- Lực lượng lao động ngày càng già hóa; lao động trẻ đi làm các ngành nghề khác có thu nhập cao hơn, ruộng đất còn manh mún nhỏ lẻ, chưa liên doanh liên kết sản phẩm nông nghiệp, giá cả vật tư nông nghiệp tăng cao.

II. QUAN ĐIỂM, CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Quan điểm

Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, đẩy mạnh sản xuất toàn diện trên tất cả các đối tượng cây trồng, vật nuôi, phân đầu đạt và vượt diện tích, năng suất, sản lượng đề ra. Tăng cường áp dụng các quy trình sản xuất an toàn (theo hướng hữu cơ...), ứng dụng khoa học kỹ thuật trên các cây trồng để từng bước xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nhằm nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích. Sau khi tập trung, tích tụ ruộng đất đẩy nhanh hình thành các vùng sản xuất tập trung, ứng dụng khoa học công nghệ gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

- Diện tích gieo cấy phân đầu 390 ha x 54 tạ/ha = 21.060 tấn;
- Vận động xây dựng 08 cánh đồng một loại giống, một thời vụ, một quy trình sản xuất;
- Xây dựng cánh đồng theo hướng hữu cơ, được cấp mã vùng trồng, tối thiểu 10ha;
- Diện tích rau mau 15 ha x 70 tạ/ha = 1.050 tấn.
- Duy trì tổng đàn chăn nuôi hiện có: đàn trâu bò: 359 con, trong đó: đàn trâu 98 con, đàn bò: 261 con; đàn lợn: 2861 con, trong đó: Lợn nái 510 con, lợn thịt 2.300 con, lợn đực giống 51 con; đàn gia cầm thủy cầm: 35.0000 con.
- Diện tích 15 ha, sản lượng nuôi trồng, sản lượng đánh bắt 44 tấn; năng suất 1.7 tấn/ha bán công nghiệp.
- Tiếp tục vận động Tổ hợp tác nuôi lợn không bùn tái đàn, thả lúa tiếp theo; duy trì, phát triển các mô hình nuôi ốc bươu thương phẩm.

- Duy trì, nạo vét 100% hệ thống kênh mương nội đồng đảm bảo cho công tác sản xuất.

3. Cơ cấu giống

- Giống lúa: Không cơ cấu 01 giống quá 30% diện tích gieo, cấy.

Nhóm giống sản xuất đại trà gồm: Nếp 98, Nếp 87, Hà phát 3 và một số giống khác.

- Giống Lạc: Cơ cấu các giống lạc L14, L18;

- Rau đậu các loại: Dưa chuột, bí xanh, mướp, đậu cove, xà lách, cải các loại...

4. Thời vụ gieo trồng

4.1. Cây lúa

Năm 2024, tiết “Đại Hàn” vào ngày 20/01/2024 (10/12/2023 Âm Lịch), đây là thời điểm dự báo có tần suất rét đậm cao nhất trong năm; tiết “Lập Xuân” vào ngày 04/02/2024 (25/12/2023 Âm lịch); tiết Cốc Vũ bắt đầu từ 20/4/2024 (12/3/2024 âm lịch), tiết Lập Hạ bắt đầu từ ngày 6/5/2024 (28/3/2024 âm lịch). Bố trí lúa trỗ tập trung từ ngày 25 - 30/4, kết thúc trước 5/5. Căn cứ thời gian sinh trưởng của từng giống để gieo trong khung thời vụ từ 10/01/2024 - 05/02/2024.

Trong cùng một nhóm giống phải xem xét thời gian sinh trưởng cụ thể của từng giống để bố trí gieo cấy hợp lý, giống có thời gian sinh trưởng dài hơn bố trí đầu khung thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn bố trí cuối khung thời vụ, cụ thể như sau:

Tên giống	TGST (ngày)	Ngày gieo thẳng (ngày)	
		Ngày dương	Ngày âm
Nếp N98, N87	130-135	10 - 15/01/2024	29/11-05/12/2023
Hà Phát 3, loại khác	120-125	25 - 30/01/2024	15 - 20/12/2023

4.2. Cây lạc:

Tranh thủ đất đủ ẩm, trời ẩm để xuống giống xung quanh tiết Lập Xuân và phân đầu gieo trỉa kết thúc trong tháng 2/2024.

5. Kỹ thuật canh tác các loại cây trồng

5.1. Canh tác lúa

- Hạn chế đến mức thấp nhất việc người dân tự để giống, tuyên truyền, vận động người dân sử dụng cấp giống xác nhận 1 trở lên vào sản xuất đại trà;

- Đối với gieo thẳng: Tập trung chỉ đạo người dân gieo thẳng tập trung, đồng loạt (áp dụng 1 loại giống, 1 thời vụ, 1 quy trình canh tác) và chuẩn bị lúa giống ngắn ngày để dự phòng khi rét đậm, rét hại hoặc ngập úng cục bộ gây chết lúa;

- Không gieo thẳng, bón phân, phun thuốc cỏ vào những ngày có nhiệt độ thấp dưới 15°C (rét đậm, rét hại);

- Bón phân cân đối, hợp lý; bón nặng đầu nhẹ cuối (bón lót 40%, bón thúc đẻ nhánh 40-50%, bón đón đòng 10-20% lượng phân), khuyến khích sử dụng phân tổng hợp NPK chuyên dụng bón cho lúa như NPK 8-6-4, NPK 16-16-8;

- Chú ý phòng trừ các loại cỏ dại ngay từ đầu vụ, nhất là đối với lúa gieo thẳng; thường xuyên kiểm tra thăm đồng, theo dõi sát dự tính dự báo của cơ quan chuyên môn để kịp thời phát hiện và phòng trừ hiệu quả các đối tượng sâu bệnh.

- Đối với những vùng sản xuất lúa hữu cơ: Không sử dụng các loại thuốc cỏ cháy, hạn chế bón phân hữu cơ (*ưu tiên phân chuồng, phân ủ hoai để bón*); hạn chế sử dụng các loại thuốc hóa học để trừ sâu, bọ (*ưu tiên sử dụng các loại thuốc sinh học để trừ sâu*); bón, phun đúng liều lượng, đúng thời gian.

5.2. Canh tác cây trồng cạn

- Đối với cây lạc: Áp dụng kỹ thuật che phủ nilon trên lạc;

- Đối với rau, củ, quả: Hướng dẫn nhân dân sản xuất rau củ quả theo hướng rau an toàn, khuyến khích sử dụng phân hữu cơ hoai mục, phân vi sinh để bón, hạn chế việc sử dụng thuốc hóa học trong canh tác rau; khuyến khích áp dụng tiến bộ kỹ thuật tưới tiết kiệm, chế phẩm sinh học, bẫy bả, chất dẫn dụ côn trùng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cán bộ khuyến nông xã

- Tham mưu xây dựng và ban hành kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2024; phối hợp cùng các ban, ngành đoàn thể từ xã đến thôn tổ chức triển khai thực hiện, phân đấu hoàn thành tốt các nội dung theo kế hoạch.

- Phối hợp với Trung tâm UDKHKT và bảo vệ cây trồng vật nuôi, thường xuyên kiểm tra đồng ruộng phát hiện các loại sâu bệnh; tổ chức tập huấn kỹ thuật, tuyên truyền vận động, hướng dẫn bà con nông dân thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây, con, mùa vụ; đặc biệt tập huấn về quy trình, kỹ thuật trồng lúa theo hướng hữu cơ.

- Lựa chọn đơn vị cung ứng để cung cấp giống cho bà con Nhân dân thực hiện cánh đồng một loại giống, một thời vụ, một quy trình sản xuất theo Nghị định 62 của Chính phủ đảm bảo chất lượng, đúng thời gian.

- Thường xuyên nắm tình hình triển khai vụ Xuân năm 2024, kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc về UBND xã để xử lý.

- Cùng với HTX hướng dẫn các thôn Thuận Giang, Thuận Trung, Thuận Sơn, Tân Hòa và bà con Nhân dân thực hiện các quy trình để cấp mã vùng trồng.

2. Cán bộ Thú y xã

- Tham mưu cho UBND xã trên lĩnh vực thú y; thường xuyên điều tra, nắm chắc tổng đàn; khuyến khích, hướng dẫn Nhân dân phát triển chăn nuôi và thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Kiểm soát tình hình dịch bệnh, tình hình giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn.

3. Hợp tác xã nông nghiệp Thuận Lộc

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất đến tận hộ sản xuất.

- Thực hiện tốt việc cung ứng, dịch vụ vật tư, thuốc bảo vệ thực vật, theo phương thức đầu tư ứng trước cho các hộ sản xuất, trên cơ sở nguồn cung bảo

đảm chất lượng, có đầy đủ tính pháp lý; chủ động liên hệ với công ty giống để cung ứng cho hộ sản xuất khi hộ sản xuất đăng ký giống.

- Kiểm tra hệ thống máy móc, kênh mương nội đồng đảm bảo cho tưới tiêu, đi lại sản xuất;

- Tham mưu thực hiện các quy trình, hướng dẫn các thôn đăng ký, thực hiện đề lập hồ sơ cấp mã vùng trồng.

4. Cấp ủy, ban cán sự các thôn

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm lịch thời vụ; vận động, đăng ký xây dựng cánh đồng một loại giống, một thời vụ, một quy trình sản xuất;

- Thường xuyên thông báo về tình hình sản xuất vụ xuất đến tận người dân để được biết và thực hiện;

- Thôn Thuận Giang, Thuận Trung, Thuận Sơn, Tân Hòa: Mỗi thôn lựa chọn 01 vùng có điều kiện thuận lợi để vận động Nhân dân sản xuất theo hướng hữu cơ, tiến tới đề nghị cấp mã vùng trồng.

5. Đề nghị Hội Nông dân xã

- Tập trung tuyên truyền vận động hội viên Hội nông dân tích tích lao động sản xuất; phối hợp UBND và HTX hướng dẫn Nhân dân thực hiện các biện pháp đảm bảo thắng lợi cho sản xuất; thực hiện sản xuất lúa theo hướng hữu cơ.

- Theo chức năng, nhiệm vụ, vai trò của Hội nông dân trong công tác phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của Nhân dân.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể

Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên hăng say lao động sản xuất, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, xây dựng các cánh đồng một loại giống, một thời vụ, một quy trình sản xuất để hưởng các cơ chế chính sách; phát triển các đàn vật nuôi phục vụ đời sống và cung cấp thị trường.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2024 đề nghị các tổ chức, ban, ngành có liên quan, các thôn và hộ sản xuất tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Hồng Lĩnh;
- Phòng Kinh tế thị xã;
- Trung tâm UDKHKT&BVCTVN thị xã;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể;
- Cấp ủy, ban cán sự các thôn;
- HTX nông nghiệp Thuận Lộc;
- Lưu: VP, KN, TY.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Sự

